

Bản án số: 542/2022/DS-PT

Ngày: 27/12/2022

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Liên Anh

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Ông Lê Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký Tòa
án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Nguyễn Thị
Phương Lan, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội
xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 484/2022/TLPT-DS ngày
14/11/2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án sơ thẩm số 21/2022/DSST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân
dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 510/2022/QĐ-PT
ngày 30/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 532/QĐPT- HPT ngày
09/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 557/QĐPT- HPT ngày 21/12/2022
giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Địa chỉ: Số 89 đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành
phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Văn Thành, Trưởng bộ phận xử lý
nợ; ông Trương Hồng Phi; ông Nguyễn Anh Hiếu, Chuyên viên xử lý nợ
(Theo văn bản ủy quyền ngày 25/8/2020)

2. Bị đơn: Ông Phạm Tuấn Anh, sinh năm 1967

Bà Bùi Thu Huyền, sinh năm 1974.

Cùng trú tại: Phòng 402, Tòa nhà CT36, số 52 ngõ 28 Xuân La, phường
Xuân La, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Do có kháng cáo của bà Bùi Thu Huyền là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

**Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
trình bày:**

Theo Hợp đồng tín dụng số 3164700 ngày 17/4/2015 và Khế ước nhận
nợ lần 01 số 3164700 ngày 17/4/2015 đã được ký kết giữa Ngân hàng thương
mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây viết tắt là Ngân hàng) và bà Bùi

Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh, Ngân hàng cho bên vay là bà Huyền, ông Tuấn Anh vay tổng số tiền là 1.240.000.000đ. Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 17/4/2015, lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 12%/năm. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 03tháng/lần vào các ngày 01/01,01/4,01/7 và 01/10 hàng năm, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là 01/7/2015. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua sắm đồ dùng gia đình; Các kỳ trả nợ, lãi suất cho vay được quy định cụ thể trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên gồm có:

Tài sản số 1: Ngày 14/5/2013 Ngân hàng và bà Huyền, ông Tuấn Anh đã ký Hợp đồng thế chấp số 09052013-039-CN/TC: Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô màu trắng nhãn hiệu FORD FIESTA; BKS 29A-359.59 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Phạm Tuấn Anh và bà Bùi Thu Huyền theo Đăng ký xe ô tô số 026001 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 12/9/2011 mang tên ông Phạm Tuấn Anh và quyền hưởng thụ bảo hiểm vật chất 100% giá trị định giá của VPBank trong suốt thời gian vay. Tại Điều 2 của hợp đồng có nội dung: *Tài sản thế chấp xe ô tô trên đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ bao gồm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí....và tất cả các nghĩa vụ liên quan khác của bên thế chấp đối với ngân hàng phát sinh từ tất cả các HĐTD, văn bản tín dụng, các khế ước nhận nợ giữa ngân hàng và bên thế chấp trong khoảng thời gian 60 tháng kể từ ngày 14/5/2013 đến ngày 14/5/2018.*

Tài sản số 2: Ngày 14/4/2015 Ngân hàng và bà Huyền, ông Tuấn Anh đã ký Hợp đồng thế chấp Công chứng số 1435/2015, quyền số 02-2015 tại Văn phòng Công chứng Kinh Đô: Tài sản thế chấp là: Toàn bộ căn hộ chung cư có địa chỉ P506-CT20A2 khu đô thị mới Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BI 572926, số vào sổ cấp GCN: 2878 do UBND quận Long Biên cấp ngày 25/3/2013 đứng tên ông Trần Thọ Trương và bà Nguyễn Thị Quý, sang tên cho bà Bùi Thu Huyền tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên, TP Hà Nội ngày 06/11/2013.

Quá trình thực hiện Hợp đồng: Ông Tuấn Anh, bà Huyền đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng dẫn đến phát sinh nợ quá hạn và phải chịu lãi suất quá hạn đối với khoản vay trên. Ngân hàng đã nhiều lần gọi điện nhắc nợ, liên hệ làm việc trực tiếp để đôn đốc bên vay trả nợ. Tuy nhiên ông Tuấn Anh, bà Huyền vẫn chưa thanh toán nợ theo HĐTD cho Ngân hàng.

Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án: Buộc ông Tuấn Anh, bà Huyền thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng nêu trên. Tổng số tiền nợ tính đến ngày 05/9/2022 là 1.811.740.721 đồng, trong đó nợ gốc 785.693.236 đồng; nợ lãi 1.026.047.485 đồng. Yêu cầu Tòa án tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong HĐTD đến khi ông Tuấn Anh, bà Huyền thanh toán hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp ông Tuấn Anh, bà Huyền không thực hiện nghĩa vụ trả đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, xử lý tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ

cho Ngân hàng. Mọi công trình, tài sản khác được cải tạo, xây dựng gắn liền tài sản bảo đảm đều thuộc tài sản đảm bảo cho khoản vay.

Tại đơn khởi kiện và quá trình Tòa án giải quyết vụ án nguyên đơn yêu cầu: Trường hợp ông Tuấn Anh, bà Huyền không thực hiện thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ theo HĐTD nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp nêu trên. Tuy nhiên ngày 15/6/2022, ông Tuấn Anh và bà Huyền đã thanh toán tiếp nợ gốc là 100.000.000 đồng, Ngân hàng đã giải chấp chiếc xe ô tô FORD FIESTA; BKS 29A-359.59 nêu trên. Do vậy nguyên đơn rút yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô FORD FIESTA; BKS 29A-359.59 nêu trên.

Bị đơn bà Bùi Thu Huyền trình bày:

Tôi và chồng tôi là anh Tuấn Anh đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án về việc giải quyết vụ án do Ngân hàng khởi kiện tôi và anh Tuấn Anh, tuy nhiên anh Tuấn Anh bận công việc, tôi đã có giấy xác nhận việc anh Tuấn Anh ủy quyền cho tôi giải quyết vụ án. Tại các buổi làm việc tôi đã được Tòa án giải thích quy định của pháp luật về việc ủy quyền nhưng chúng tôi không làm văn bản ủy quyền khác nên tôi đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và đã giao cho anh Tuấn Anh, ý kiến của anh Tuấn Anh thống nhất với ý kiến của tôi.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: Tôi xác nhận việc Ngân hàng VPBank và chúng tôi bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh đã ký kết HĐTD số 3164700 ngày 17/04/2015, Ngân hàng đã giải ngân cho chúng tôi vay tổng số tiền là 1.240.000.000đ. Thời hạn vay: 120 tháng; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua sắm đồ dùng gia đình; Các kỳ trả nợ, lãi suất cho vay được quy định cụ thể trong HĐTD đã ký kết và có thể chấp tài sản như đại diện nguyên đơn nêu là đúng. Tôi xác nhận quá trình thực hiện hợp đồng chúng tôi đã thanh toán tiền gốc, lãi cho Ngân hàng như nguyên đơn nêu là đúng. Ngày 15/6/2022, sau quá trình Tòa án giải quyết vụ án chúng tôi đã thanh toán tiếp nợ gốc cho Ngân hàng số tiền là 100.000.000đ, chúng tôi đã được Ngân hàng giải chấp chiếc xe ô tô FORD FIESTA; BKS 29A-359.59 nêu trên như nguyên đơn nêu là đúng. Việc nguyên đơn xin rút yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô FORD FIESTA; BKS 29A-359.59 nêu trên chúng tôi đồng ý, không có ý kiến gì.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tôi có ý kiến: Số tiền vay nợ ngân hàng tôi đã thanh toán được nợ gốc và lãi là 770.000.000đ. Còn lại nợ gốc là 785.693.236 đồng và lãi. Số nợ còn lại này do tình hình dịch bệnh covid kéo dài, dẫn đến kinh tế khó khăn, tôi đã có đơn xin ngân hàng miễn lãi phạt và lãi quá hạn và xin trả nợ dần rất nhiều lần nhưng không được ngân hàng chấp nhận. Nay tôi vẫn đề nghị đại diện ngân hàng trình bày với lãnh đạo miễn lãi phạt và lãi quá hạn cho chúng tôi và xin trả nợ dần đến hết năm 2025 như trong HĐTD chúng tôi đã ký với ngân hàng. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Ông Phạm Tuấn Anh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử nhưng không đến Tòa án làm việc cũng

không có bất cứ văn bản ghi ý kiến nào gửi Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2022/DSST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với bị đơn bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh về yêu cầu trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phát sinh, quyền yêu cầu thi hành án phá mại tài sản thế chấp cho khoản vay.

Buộc bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng tín dụng số: 3164700 ngày 17/4/2015 và Khế ước nhận nợ lần: 01/số: 3164700 ngày 17/04/2015. Tổng số tiền 1.811.740.721đ, trong đó: Nợ gốc 785.693.236đ; lãi trong hạn: 81.643.901đ; lãi quá hạn: 944.403.584đ.

Kể từ ngày kê tiếp sau ngày xét xử sơ thẩm bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất có điều chỉnh của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh không thực hiện nghĩa vụ trả đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, xử lý tài sản bảo đảm là: Toàn bộ căn hộ chung cư có địa chỉ: Phòng 506-CT20A2 khu đô thị mới Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội theo “*Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất*” số BI 572926, số vào sổ cấp GCN: 2878 do UBND quận Long Biên, TP Hà Nội cấp ngày 25/03/2013 đứng tên ông Trần Thọ Trương và bà Nguyễn Thị Quý. Ngày 04/11/2013, tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên-tp Hà Nội, xác nhận sang tên cho bà Bùi Thu Huyền. Bên thế chấp là bà Bùi Thị Huyền và chồng là ông Phạm Tuấn Anh, bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)-Chi nhánh Thăng Long-Phòng giao dịch Trung Hòa Nhân Chính. Tài sản bảo đảm được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên ngày 15/4/2015 để tất toán khoản nợ trên.

Trong quá trình xử lý tài sản thế chấp là nhà đất nêu trên thì những người có tên trong hộ khẩu và những người thực tế đang sinh sống tại nhà đất nêu trên đều có nghĩa vụ chuyển đi nơi khác để thi hành án.

Trường hợp số tiền xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết toàn bộ khoản nợ nêu trên thì bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn thiếu. Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản vay được trả cho người thế chấp tài sản.

2. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng về việc yêu cầu Tòa án tuyên xử lý tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô FORD FIESTA; BKS 29A-359.59

theo Hợp đồng thế chấp số 09052013-039-CN/TC ngày 14/05/2013 giữa bên thế chấp ông Phạm Tuấn Anh và vợ là bà Bùi Thu Huyền, bên nhận thế chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, bị đơn bà Bùi Thu Huyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị đơn bà Bùi Thu Huyền trình bày: Bà đã thanh toán được nợ gốc và lãi là 770.000.000đ. Còn lại nợ gốc là 785.693.236 đồng và lãi. Do tình hình dịch bệnh covid kéo dài, dẫn đến kinh tế khó khăn, bà đã có đơn xin ngân hàng miễn lãi phạt và lãi quá hạn và xin trả nợ dần rất nhiều lần nhưng không được ngân hàng chấp nhận. Nay bà đề nghị Ngân hàng cho bà được trả nợ gốc và tiền lãi là 300.000.000 đồng.

Đề nghị HĐXX sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

HĐXX công bố lời khai của các đương sự vắng mặt;

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 2 Điều 308 BLTTDS sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2022/DSST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn bà Bùi Thu Huyền nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

Về nội dung:

Ngày 17/4/2015 Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây viết tắt là Ngân hàng) và bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh, ký kết Hợp đồng tín dụng số 3164700 và Khế ước nhận nợ lần 01 số 3164700 ngày 17/4/2015 theo đó Ngân hàng cho bà Huyền, ông Tuấn Anh vay tổng số tiền là 1.240.000.000đ. Thời hạn vay: 120 tháng kể từ ngày 17/4/2015, lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 12%/năm. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 03tháng/lần vào các ngày 01/01,01/4,01/7 và 01/10 hàng năm, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là 01/7/2015. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua sắm đồ dùng gia đình; Các kỳ trả nợ, lãi suất cho vay được quy định cụ thể trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên gồm có:

Tài sản số 1: Ngày 14/5/2013 Ngân hàng và bà Huyền, ông Tuấn Anh đã ký Hợp đồng thế chấp số 09052013-039-CN/TC: Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô màu trắng nhãn hiệu FORD FIESTA; BKS 29A-359.59 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Phạm Tuấn Anh và bà Bùi Thu Huyền theo Đăng ký xe ô tô số 026001 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 12/09/2011 mang tên ông Phạm Tuấn Anh và quyền hưởng thụ bảo hiểm vật chất 100% giá trị định giá của VPBank trong suốt thời gian vay.

Tài sản số 2: Ngày 14/4/2015 Ngân hàng và bà Huyền, ông Tuấn Anh đã ký Hợp đồng thế chấp Công chứng số 1435/2015, quyển số 02-2015 tại Văn phòng Công chứng Kinh Đô: Tài sản thế chấp là: Toàn bộ căn hộ chung cư có địa chỉ P506-CT20A2 khu đô thị mới Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BI 572926, số vào sổ cấp GCN: 2878 do UBND quận Long Biên cấp ngày 25/03/2013 đứng tên ông Trần Thọ Trương và bà Nguyễn Thị Quý, sang tên cho bà Bùi Thu Huyền tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên, TP Hà Nội ngày 06/11/2013.

Nhận thấy, Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành.

Quá trình thực hiện Hợp đồng: Ông Tuấn Anh, bà Huyền đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng dẫn đến phát sinh nợ quá hạn và phải chịu lãi suất quá hạn đối với khoản vay trên.

Bản án sơ thẩm buộc ông Tuấn Anh, bà Huyền phải thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền 1.811.740.721đồng, trong đó: Nợ gốc 785.693.236đ; lãi trong hạn 81.643.901 đồng; lãi quá hạn 944.403.584 đồng là đúng với thỏa thuận theo hợp đồng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Tuấn Anh, bà Huyền không thực hiện nghĩa vụ trả đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng là Toàn bộ căn hộ chung cư có địa chỉ P506-CT20A2 khu đô thị mới Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BI 572926, số vào sổ cấp GCN: 2878 do UBND quận Long Biên cấp ngày 25/03/2013 đứng tên ông Trần Thọ Trương và bà Nguyễn Thị Quý, sang tên cho bà Bùi Thu Huyền tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên, TP Hà Nội ngày 06/11/2013. Mọi công trình, tài sản khác được cải tạo, xây dựng gắn liền tài sản bảo đảm đều thuộc tài sản đảm bảo cho khoản vay.

Quá trình giải quyết vụ kiện, ngày 15/6/2022, ông Tuấn Anh và bà Huyền đã thanh toán tiếp nợ gốc là 100.000.000đ, Ngân hàng đã giải chấp chiếc xe ô tô FORD FIESTA; BKS 29A-359.59. Nguyên đơn rút yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô FORD FIESTA; BKS 29A-359.59, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này là phù hợp.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Bùi Thu Huyền.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phạm Tuấn Anh và bà Bùi Thu Huyền phải chịu 66.352.222 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bản án sơ thẩm tuyên ông Phạm Tuấn Anh và bà Bùi Thu Huyền phải chịu 68.234.814 đồng án phí sơ thẩm là chưa chính xác, cần sửa lại.

- Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 31.000.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu số 0004455 ngày 31/03/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

Án phí dân sự phúc thẩm:

Do sửa án sơ thẩm bà Huyền không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được nhận lại 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên, áp dụng Khoản 2 Điều 308 BLTTDS sửa Bản án sơ thẩm số 21/2022/DSST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 305, 342, 343, 348, 355, 471, 474, 476, 716 Bộ luật dân sự năm 2005

- Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22.02.2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29.12.2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

- Thông tư 05/2005/TTLT/BTP-BTNMT ngày 16/6/2005; Thông tư 03/2006/TTLT/BTP-BTNMT ngày 13/6/2006 về đăng ký giao dịch bảo đảm; Luật các tổ chức tín dụng; Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam (sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001)

- Khoản 4 Điều 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với bị đơn bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh về yêu cầu trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phát sinh, quyền yêu cầu thi hành án phá mại tài sản thế chấp cho khoản vay.

Buộc bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng tín dụng số: 3164700 ngày 17/04/2015 và Khế ước nhận nợ lần: 01/số: 3164700 ngày 17/04/2015. Tổng số tiền 1.811.740.721 đồng, trong đó: Nợ gốc 785.693.236 đồng; Lãi trong hạn: 81.643.901 đồng; Lãi quá hạn: 944.403.584 đồng.

Kể từ ngày kế tiếp sau ngày xét xử sơ thẩm bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh còn phải thanh toán tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh không thực hiện nghĩa vụ trả đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, xử lý tài sản bảo đảm là: Toàn bộ căn hộ chung cư có địa chỉ: Phòng 506-CT20A2 khu đô thị mới Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội theo “*Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất*” số BI 572926, số vào sổ cấp GCN: 2878 do UBND quận Long Biên, TP Hà Nội cấp ngày 25/03/2013 đứng tên ông Trần Thọ Trương và bà Nguyễn Thị Quý. Ngày 04/11/2013, tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, xác nhận sang tên cho bà Bùi Thu Huyền. Tài sản bảo đảm được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên ngày 15/4/2015 để tất toán khoản nợ trên.

Trong quá trình xử lý tài sản thế chấp là nhà đất nêu trên thì những người có tên trong hộ khẩu và những người thực tế đang sinh sống tại nhà đất nêu trên đều có nghĩa vụ chuyển đi nơi khác để thi hành án.

Trường hợp số tiền xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết toàn bộ khoản nợ nêu trên thì bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn thiếu.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền bà Bùi Thu Huyền, ông Phạm Tuấn Anh còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản vay được trả cho người thế chấp tài sản.

2. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng về việc yêu cầu Tòa án tuyên xử lý tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô FORD FIESTA; BKS 29A-359.59 theo Hợp đồng thế chấp số 09052013-039-CN/TC ngày 14/05/2013 giữa bên thế chấp ông Phạm Tuấn Anh và vợ là bà Bùi Thu Huyền, bên nhận thế chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Không chấp nhận các yêu cầu khác của các bên đương sự.

3. Về án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Bùi Thu Huyền không phải chịu án phí phúc thẩm, được nhận lại 300.000 đồng dự phí kháng cáo đã nộp tại Biên lai thu số 0032946 ngày 03/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phạm Tuấn Anh và bà Bùi Thu Huyền phải chịu 66.352.222 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 31.000.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu số 0004455 ngày 31/03/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Tây Hồ;
- Chi cục THADS quận Tây Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Liên Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**